

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch mở lớp xóa mù chữ
trên địa bàn huyện Cát Tiên năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2023”;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1856/BGDĐT-GDDT ngày 26/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 5 thuộc Quyết định 1719/QĐ-TTg (thay thế công văn số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/5/2022 của Bộ GDĐT);

Căn cứ Nghị quyết số 124/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2023” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 141/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về ban hành quy định một số nội dung chi từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 14/6/2023 của HĐND huyện Cát Tiên phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 120/TTr-PGDĐT ngày 03/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch mở lớp xóa mù chữ trên địa bàn huyện Cát Tiên năm 2023, cụ thể như sau:

1. Số lượng lớp: 02 lớp.
2. Số lượng người học: 36 học viên.
3. Địa điểm mở lớp: tại trường TH&THCS Đồng Nai Thượng.
4. Thời gian thực hiện: Năm 2023.
5. Tổng kinh phí thực hiện: 166.000.000 đồng/02 lớp.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

6. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS và miền núi năm 2023 theo Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của UBND huyện Cát Tiên.

Điều 2.

1. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức triển khai thực hiện mở 02 lớp xóa mù chữ tại trường TH&THCS Đồng Nai Thượng theo đúng kế hoạch, chất lượng, hiệu quả, đảm bảo kịp thời và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định. Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về UBND huyện.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn thủ tục, hồ sơ thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. UBND xã Đồng Nai Thượng có trách nhiệm phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo mở 02 lớp xóa mù chữ đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cát Tiên, Chủ tịch UBND xã Đồng Nai Thượng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Sở GD &ĐT tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như điều 3 (t/h);
- CVP, PCVP, CV;
- Trang thông tin điện tử huyện huyện;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Trí

Biểu : DỰ TOÁN KINH PHÍ 02 LỚP XÓA MÙ CHỮ (lớp 4, lớp 5)
 (Kèm theo Quyết định số: 1028/QĐ-UBND ngày 13 /10/2023 của UBND huyện Cát Tiên)

Stt	Nội dung, định mức chi	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi điều tra, khảo sát: 80.000 đồng/phiếu x 53 phiếu/2 lớp = 4.240.000 đồng	4.240.000	Áp dụng điểm b khoản 6 Điều 1 NQ số 62/2017/NQ-HĐND
2	Chi điện thắp sáng: 150.000 đồng/tháng/lớp x 2 lớp x 4 tháng = 1.200.000 đồng	1.200.000	Áp dụng khoản 5 Điều 3 NQ số 124/2022/NQ-HĐND
3	Chi mua sổ sách theo dõi: 227.500 đồng/lớp/năm x 2 lớp = 455.000 đồng	455.000	
4	Chi mua SGK dùng chung: 2.000.000 đồng/lớp/năm x 2 lớp = 4.000.000 đồng	4.000.000	
5	Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ : 50.000 đồng/người/buổi x 10 người/02 lớp = 500.000 đồng	500.000	
6	Chi hỗ trợ công tác xóa mù chữ đối với người tham gia học XMC lớp 4: 500.000 đồng/người/chương trình x 17 người = 18.000.000 đồng	8.500.000	Áp dụng NQ số 141/2022/NQ-HĐND
7	Chi hỗ trợ công tác xóa mù chữ đối với người tham gia học XMC lớp 5: 500.000 đồng/người/chương trình x 19 người = 18.000.000 đồng	9.500.000	Áp dụng NQ số 141/2022/NQ-HĐND
8	Tiền lương phân công giáo viên dạy lớp 4: 474 tiết x 145.000đồng/tiết = 68.730.000 đồng	68.730.000	Áp dụng TT số 33/2021/TT-BGDĐT, áp dụng khoản 6 Điều 5 TT số 17/2022/TT-BTC
9	Tiền lương phân công giáo viên dạy lớp 5: 475 tiết x 145.000 đồng/tiết = 68.875.000 đồng	68.875.000	
Tổng cộng		166.000.000	